

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2023

**DỰ THẢO
(lần 2)**

BÁO CÁO

Đánh giá tác động dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 38/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quản lý hóa chất thuộc diện kiểm soát của Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Giới thiệu chung về Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học và các quy định nội luật hóa của Việt Nam

1.1. Giới thiệu về Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học

Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học (sau đây gọi tắt là Công ước Cấm vũ khí hóa học) được mở ký ngày 13 tháng 01 năm 1993 tại Paris và chính thức có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 4 năm 1997. Công ước Cấm vũ khí hóa học bao gồm 24 điều khoản và 3 phụ lục. Nội dung chính bao gồm các quy định: Cấm các nước phát triển, sản xuất hoặc yêu cầu sản xuất, tàng trữ và sử dụng vũ khí hóa học; không được chuyển đổi trực tiếp hay gián tiếp vũ khí hóa học sang nước khác; không tham gia vào các chiến dịch quân sự có sử dụng chất độc hoá học; không tài trợ, khuyến khích hay xúi giục nước khác tham gia vào các hoạt động bị cấm theo Công ước Cấm vũ khí hóa học; các quốc gia thành viên được yêu cầu phá hủy toàn bộ kho vũ khí hóa học và các cơ sở sản xuất vũ khí hóa học trong thời hạn không quá 10 năm sau khi thông qua Công ước Cấm vũ khí hóa học.

Tổ chức Cấm vũ khí hóa học (OPCW) được thành lập vào ngày 29 tháng 4 năm 1997. Trụ sở chính của OPCW đặt tại thành phố Den Haag, Hà Lan. Hiện nay đã có 193 nước (chiếm tới 98% dân số toàn cầu) trở thành thành viên của OPCW, gồm tất cả ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc, tất cả các nước có ngành hóa học phát triển và các nước từ mọi châu lục trên thế giới (ngoại trừ 04 quốc gia: Ai Cập, Israel, Bắc Triều Tiên và Nam Sudan).

Dưới vai trò giám sát của OPCW, tính đến tháng 6 năm 2022, thế giới đã tiêu hủy thành công 71.789 tấn vũ khí hóa học đã khai báo (đạt 97,29%). Với những nỗ lực và đóng góp đối với sự nghiệp hòa bình và an ninh quốc tế, OPCW đã vinh dự nhận Giải Nobel Hòa bình năm 2013.

1.2. Các quy định nội luật hóa của Việt Nam

Việt Nam đã ký Công ước Cấm vũ khí hóa học ngay từ khi Công ước

được mở ký vào năm 1993 và ngày 24 tháng 8 năm 1998, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Trần Đức Lương đã quyết định phê chuẩn Công ước có hiệu lực đối với Việt Nam. Kể từ đó đến nay, Việt Nam luôn là thành viên tích cực và tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ của Quốc gia thành viên.

Cơ quan quốc gia Việt Nam thực hiện Công ước Cấm vũ khí hóa học (VNA) được thành lập theo Quyết định số 76/2002/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ. Khoản 4 Điều 2 Quyết định số 76/2002/QĐ-TTg giao nhiệm vụ cho Cơ quan quốc gia Việt Nam “nghiên cứu, đề xuất việc soạn thảo các văn bản pháp luật nhằm quy định hoặc hướng dẫn việc thực hiện Công ước, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định”. Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Cơ quan quốc gia Việt Nam (Bộ Công Thương) đã trình Chính phủ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm nội luật hóa thực hiện Công ước Cấm vũ khí hóa học vào năm 2005 và 2014 gồm các văn bản:

- Nghị định số 100/2005/NĐ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về thực hiện Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học (sau đây gọi tắt là Nghị định số 100/2005/NĐ-CP);

- Nghị định số 38/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quản lý hóa chất thuộc diện kiểm soát của Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học (thay thế Nghị định số 100/2005/NĐ-CP);

- Thông tư số 55/2014/TT-BCT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 38/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quản lý hóa chất thuộc diện kiểm soát của Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học;

- Thông tư số 48/2018/TT-BCT ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi một số điều của Thông tư số 55/2014/TT-BCT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 38/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quản lý hóa chất của Công ước cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hoá học.

Sau một thời gian triển khai thực hiện, một số quy định của Nghị định số 38/2014/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện đầu tư kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư và các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính:

- Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

2. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 38/2014/NĐ-CP

2.1. Kết quả đạt được

Nghị định số 38/2014/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 06 tháng 5 năm 2014 đến nay đã được gần 10 năm và đạt được một số kết quả nhất định trong công tác quản lý hóa chất thuộc diện kiểm soát của Công ước Cấm vũ khí hóa học. Nghị định số 38/2014/NĐ-CP chính là sự khẳng định quyết tâm của Việt Nam trong việc thực hiện các quy định về vũ khí hóa học. Việc nội luật hóa Công ước Cấm vũ khí hóa học thông qua Nghị định số 38/2014/NĐ-CP cũng là công cụ pháp lý để Việt Nam thực thi Công ước Cấm vũ khí hóa học, giúp Việt Nam hoàn thành tốt nghĩa vụ quốc gia, quản lý và khai báo việc xuất nhập khẩu hóa chất Bảng và tình hình sản xuất hóa chất hữu cơ riêng biệt DOC, DOC-PSF.

a) Về hoạt động đầu tư cơ sở sản xuất hóa chất Bảng

Tính từ ngày 03 tháng 8 năm 2005 đến nay (ngày có hiệu lực thi hành của Nghị định số 100/2005/NĐ-CP), chưa có tổ chức, cá nhân nào tại Việt Nam tham gia đầu tư cơ sở sản xuất hoá chất Bảng. Các quy định về sản xuất hóa chất Bảng vẫn tiếp tục được chỉnh lý, hoàn thiện cho phù hợp với tình hình thực tế, với các quy định pháp luật Việt Nam và yêu cầu của Công ước Cấm vũ khí hóa học. Theo Công ước Cấm vũ khí hóa học, các cơ sở sản xuất hóa chất Bảng là đối tượng phải khai báo hàng năm và chịu sự thanh sát của OPCW.

b) Về hoạt động nhập khẩu hóa chất Bảng

Hàng năm, Bộ Công Thương tiến hành cấp phép nhập khẩu hóa chất Bảng cho khoảng 120-150 doanh nghiệp với khối lượng từ 3.000 - 4.000 tấn/năm. Số liệu nhập khẩu hoặc xuất khẩu hóa chất Bảng là cơ sở để thực hiện khai báo quốc gia hàng năm với Tổ chức Cấm vũ khí hóa học.

Tình hình nhập khẩu của hóa chất Bảng:

- Hóa chất Bảng 1 thuộc Danh mục hóa chất cấm theo Luật hóa chất năm 2007 và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất (sau đây gọi tắt là Nghị định số 113/2017/NĐ-CP. Hóa chất Bảng 1 chỉ được phép nhập khẩu cho một số mục đích đặc biệt (nghiên cứu khoa học, quốc phòng, an ninh, phòng chống dịch bệnh), trong thực tế không có ứng dụng trong hoạt động công nghiệp. Do vậy, cho đến nay không có doanh nghiệp nhập khẩu hóa chất Bảng 1 cho hoạt động sản xuất công nghiệp;

- Hoá chất Bảng 2 không có ứng dụng lớn trong ngành công nghiệp, chỉ được sử dụng trong các hoạt động nghiên cứu. Hàng năm, Việt Nam nhập khẩu một lượng rất nhỏ các loại hóa chất này;

- Hóa chất Bảng 3 chiếm phần lớn trong số các hóa chất Bảng được nhập khẩu về Việt Nam (chủ yếu là các hóa chất Triethanolamine (TEA), Methyldiethanolamine và Phosphoryl chloride). Hóa chất Bảng 3 là hóa chất được sử dụng rộng rãi trong hoạt động sản xuất công nghiệp và sản xuất hàng tiêu dùng. Tại Việt Nam, hóa chất Bảng 3 chủ yếu được nhập khẩu cho các mục đích sau: sử dụng làm phụ gia trong sản xuất xi măng; sử dụng làm phụ gia trong sản xuất một số loại mỹ phẩm; sử dụng trong ngành sản xuất linh kiện điện tử; sử dụng trong một số ngành khác như: Sản xuất các loại keo dán; sản xuất dung dịch làm mát...

c) Về hoạt động xuất khẩu hóa chất Bảng

Tính từ ngày 03 tháng 8 năm 2005 đến nay (ngày có hiệu lực thi hành của Nghị định số 100/2005/NĐ-CP), chưa có tổ chức, cá nhân nào tại Việt Nam tham gia đầu tư cơ sở sản xuất hoá chất Bảng. Do vậy, Việt Nam không có hoạt động sản xuất để xuất khẩu hóa chất Bảng. Chỉ có một số ít doanh nghiệp tạm nhập, tái xuất hoá chất Bảng

d) Về hoạt động sản xuất các hợp chất hữu cơ riêng biệt (hóa chất DOC và DOC- PSF)

Hoá chất hữu cơ riêng biệt (hóa chất DOC), bao gồm tất cả các hợp chất có chứa cacbon, ngoại trừ các ôxit, sunfua của nó và các cacbonat kim loại, được phân biệt bởi tên, công thức cấu tạo (nếu có) hoặc số đăng ký CAS (nếu có) của hoá chất đó. Hoá chất DOC-PSF là hoá chất hữu cơ riêng biệt có chứa một trong các nguyên tố như photpho, lưu huỳnh hoặc flo.

Hiện nay, Việt Nam có 09 cơ sở sản xuất hóa chất DOC, DOC-PSF chủ yếu là các doanh nghiệp sản xuất phân bón hữu cơ và các sản phẩm hóa dầu với sản lượng từ 8.000 - 700.000 tấn/năm.

đ) Về khai báo hóa chất Bảng, hóa chất DOC, DOC-PSF

Tại Điều VI Công ước Cấm vũ khí hóa học và các Phụ lục kiểm chứng có quy định trách nhiệm khai báo của các Quốc gia thành viên đối với hoạt động chuyển giao, xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng như sau:

- Đối với hóa chất Bảng 1: Không dưới 30 ngày trước khi tiến hành chuyển giao cho Quốc gia thành viên khác, cả hai Quốc gia thành viên phải thông báo cho Ban Thư ký kỹ thuật về việc chuyển giao và không quá 90 ngày sau khi hết năm dương lịch, mỗi Quốc gia thành viên phải gửi khai báo chi tiết hàng năm về các hoạt động chuyển giao đối với mỗi loại hóa chất Bảng 1 trong năm trước đó;

- Đối với hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3: Các Quốc gia thành viên phải báo cáo số liệu quốc gia tổng hợp của năm trước đó về khối lượng sản xuất, sử dụng, nhập khẩu, xuất khẩu mỗi loại hóa chất Bảng 2, Bảng 3 cũng như khối

lượng nhập và xuất khẩu cụ thể cho từng nước liên quan. Các khai báo hàng năm phải nộp không muộn hơn 90 ngày sau khi kết thúc năm dương lịch đó.

Trên cơ sở số liệu nhập khẩu, xuất khẩu hóa chất Bảng, Bộ Công Thương tổng hợp để thực hiện khai báo quốc gia hàng năm với Tổ chức Cấm vũ khí hóa học. Việc khai báo quốc gia được thực hiện trước ngày 31 tháng 3 hằng năm, phù hợp với quy định 90 ngày sau khi hết năm dương lịch và được Cơ quan đầu mối quốc gia (Bộ Công Thương) tổng hợp căn cứ trên số liệu báo cáo về khối lượng thực nhập khẩu của các tổ chức, cá nhân được cấp phép.

Việt Nam có 09 cơ sở sản xuất hóa chất DOC, DOC-PSF được khai báo. Việt Nam đã thực hiện khai báo ban đầu 09 cơ sở sản xuất và từ năm 2012 đến nay chỉ còn 08 cơ sở sản xuất hóa chất hữu cơ riêng biệt. Các cơ sở sản xuất DOC và DOC-PSF là đối tượng cần phải khai báo hàng năm và chịu sự thanh sát của OPCW.

e) Về công tác thanh sát

Từ năm 2005 đến nay, Việt Nam đón khoảng 11 Đoàn Thanh sát công nghiệp của Tổ chức Cấm vũ khí hóa học đến thanh sát các cơ sở sản xuất hóa chất DOC. Kết quả thanh sát của OPCW trong các năm qua đã cho thấy có sự phù hợp giữa số liệu khai báo của Việt Nam và số kiểm chứng của OPCW.

g) Về công tác thanh tra, kiểm tra

Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động hóa chất Bảng được thực hiện theo các quy định hiện hành về thanh tra, kiểm tra. Hàng năm, Bộ Công Thương phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các Bộ Quốc phòng, Công an, Tài chính (Tổng cục Hải quan) tiến hành kiểm tra định kỳ theo kế hoạch. Đối tượng kiểm tra là các tổ chức, cá nhân nhập khẩu hóa chất Bảng. Nội dung kiểm tra tập trung vào hoạt động quản lý, lưu trữ, sử dụng, nhập khẩu hóa chất Bảng. Trung bình hàng năm Bộ Công Thương tiến hành kiểm tra từ 08-10 doanh nghiệp trong phạm vi cả nước.

Thời gian qua, Việt Nam đã nội luật hóa đầy đủ các trách nhiệm và nghĩa vụ của Quốc gia thành viên theo cam kết; bao gồm: Đưa ra các hành vi bị cấm và các hành vi không bị cấm cho mục đích hòa bình; các biện pháp quốc gia nhằm kiểm soát hoạt động sản xuất, sở hữu, tàng trữ, xuất nhập khẩu, kinh doanh, chuyển giao và sử dụng các loại Hóa chất Bảng; trách nhiệm về khai báo quốc gia đối với hóa chất Bảng, hóa chất DOC; DOC-PFS; trách nhiệm quốc gia đối với việc kiểm chứng số liệu khai báo thông qua hoạt động thanh sát do Tổ chức Công ước tiến hành. Không nội luật hóa các nội dung không phải là nghĩa vụ mà Việt Nam đã cam kết.

Việc thực hiện các quy định của Nghị định số 38/2014/NĐ-CP là cơ sở pháp lý giúp Việt Nam quản lý được các hóa chất Bảng thuộc diện kiểm soát của Công ước Cấm vũ khí hóa học. Thông qua số liệu nhập khẩu, xuất khẩu hóa chất Bảng, các báo cáo của các tổ chức, cá nhân nhập khẩu hóa chất Bảng, các cơ sở sản xuất hóa chất DOC, DOC-PSF, Việt Nam đã thực hiện tốt công tác khai báo

quốc gia hàng năm với Tổ chức Cấm vũ khí hóa học. Công tác thanh sát cũng được chấp hành và tuân thủ theo quy định. Kết quả thanh sát của OPCW trong các năm qua cho thấy có sự phù hợp giữa số liệu khai báo của Việt Nam và số kiểm chứng của OPCW. Công tác thanh tra, kiểm tra các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất Bảng được tiến hành định kỳ giúp cơ quan có thẩm quyền quản lý các hoạt động này tốt hơn, đồng thời khắc phục những hạn chế, tồn tại để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

2.2. Một số tồn tại, hạn chế

Nghị định số 38/2014/NĐ-CP đạt được một số kết quả nhất định qua 8 năm thi hành. Bên cạnh các kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế cần tiếp tục được chỉnh lý để hoàn thiện trong thời gian tới, cụ thể:

- Các quy định về điều kiện sản xuất cơ sở hóa chất Bảng đã được sửa đổi, bổ sung, tuy nhiên các điều kiện đầu tư đặc thù cho các cơ sở sản xuất hóa chất Bảng được quy định tại Phụ lục kiểm chứng của Công ước Cấm vũ khí hóa học chưa quy định cụ thể và chưa thống nhất với Luật Hóa chất và các văn bản hướng dẫn, thi hành Luật do thời gian sửa đổi, bổ sung các điều kiện đầu tư kinh doanh khá gấp.

Hóa chất Bảng mang tính lưỡng dụng, không thể thiếu trong ngành công nghiệp hóa chất. Khoản 8 Điều 4 Nghị định số 81/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt định nghĩa về tính lưỡng dụng như sau: “Vật liệu, công nghệ và thiết bị lưỡng dụng là vật liệu, công nghệ và thiết bị có thể dùng cho mục đích dân sự hoặc sản xuất, buôn bán, vận chuyển và các hoạt động khác liên quan đến vũ khí hủy diệt hàng loạt”. Liên quan đến vũ khí hủy diệt hàng loạt, hóa chất Bảng và hóa chất DOC, DOC PSF là những thành phần hoặc có quy trình không thể thiếu để sản xuất ra vũ khí hóa học. Liên quan đến mục đích dân sự, hóa chất Bảng và hóa chất DOC, DOC PSF có các ứng dụng công nghiệp như sau:

+ Hóa chất Bảng 1 hầu như không có ứng dụng trong hoạt động công nghiệp.

+ Hoá chất Bảng 2 không có ứng dụng lớn trong ngành công nghiệp, chỉ được sử dụng trong các hoạt động nghiên cứu. Hàng năm, Việt Nam nhập khẩu một lượng nhỏ các loại hóa chất này.

+ Hóa chất Bảng 3 là hóa chất được sử dụng rộng rãi trong hoạt động sản xuất công nghiệp và sản xuất hàng tiêu dùng. Tại Việt Nam, hóa chất Bảng 3 chủ yếu được nhập khẩu cho các mục đích: Sử dụng làm phụ gia trong sản xuất xi măng; sử dụng làm phụ gia trong sản xuất một số loại mỹ phẩm; sử dụng trong ngành sản xuất linh kiện điện tử; sử dụng trong một số ngành khác như sản xuất các loại keo dán, sản xuất dung dịch làm mát.

+ Hóa chất DOC, DOC-PSF được sử dụng trong sản xuất phân bón hữu cơ và các sản phẩm hóa dầu.

Tính lưỡng dụng của các loại hóa chất Bảng đang đặt ra những khó khăn

nhất định trong công tác quản lý sao cho vừa phát triển kinh tế, xã hội, vừa quản lý theo đúng mục đích của Công ước Cấm vũ khí hóa học. Do đó, các quy định về quản lý hóa chất thuộc diện kiểm soát của Công ước Cấm vũ khí hóa học cần hoàn thiện để phù hợp với các quy định của Luật Hóa chất và phù hợp với Công ước.

- Định nghĩa hoá chất DOC theo Công ước và Nghị định số 38/2014/NĐ-CP như sau: "Hóa chất DOC là hóa chất hữu cơ riêng biệt, bao gồm tất cả các hợp chất có chứa cacbon, ngoại trừ các ôxit, sunfua của nó và các cacbonat kim loại". Thời gian qua, các quy định về quản lý hóa chất DOC, DOC-PSF đã được nội luật hóa tại Nghị định số 38/2014/NĐ-CP theo hướng tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất DOC, DOC-PSF phải được cơ quan có thẩm quyền cấp phép. Việc quản lý hóa chất này còn được thực hiện thông qua quy định về báo cáo (Điều 21. Khai báo cơ sở hóa chất DOC, DOC-PSF tại Nghị định số 38/2014/NĐ-CP). Ngoài ra, các cơ sở sản xuất hoá chất DOC, DOC PSF có sản lượng trên 200 tấn/năm là đối tượng chịu thanh sát ban đầu và thanh sát lại của Tổ chức Cấm vũ khí hoá học (Khoản 4, Điều 22. Đối tượng thanh sát tại Nghị định số 38/2014/NĐ-CP). Tính đến thời điểm hiện tại, chưa có tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép sản xuất đối với hóa chất DOC, DOC-PSF.

Công ước Cấm vũ khí hoá học không quy định các biện pháp quản lý hoá chất DOC, DOC-PSF nghiêm ngặt như đối với hoá chất Bảng (Điều VI. Các hoạt động không bị cấm theo Công ước chỉ yêu cầu các quốc gia thành viên có các biện pháp cần thiết nhằm giám sát và kiểm chứng hoá chất DOC, DOC PSF). Do vậy, căn cứ theo quy định của Công ước và tình hình thực tiễn quản lý hoá chất DOC, DOC PSF trong thời gian qua, đồng thời tuân thủ chủ trương cắt giảm điều kiện đầu tư, kinh doanh và đơn giản hóa thủ tục hành chính của Chính phủ, cần xem xét nghiên cứu để bỏ thủ tục cấp giấy phép sản xuất hóa chất DOC, DOC-PSF tại Nghị định số 38/2014/NĐ-CP.

- Cần nghiên cứu, rà soát các quy định về xuất nhập khẩu hóa chất Bảng để chỉnh lý cho phù hợp hơn nhằm giảm bớt sự chênh lệch về số liệu xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và các quốc gia trong việc cung cấp thông tin cho Tổ chức Cấm vũ khí hóa học.

- Nghị định số 38/2014/NĐ-CP quy định quản lý hoạt động kinh doanh hóa chất Bảng thông qua chế độ báo cáo chưa thực sự mang lại hiệu quả. Thực tế, hoạt động kinh doanh hóa chất Bảng, chủ yếu là hóa chất Bảng 3 hiện đang diễn ra tràn lan, thiếu kiểm soát, dẫn đến các hệ lụy về an ninh, an toàn hóa chất, không thể kiểm soát việc “chuyển giao nội địa” hóa chất Bảng đến “người sử dụng cuối cùng” (end-user). Cần nghiên cứu, rà soát để sửa đổi, bổ sung các quy định về kinh doanh hóa chất Bảng theo hướng có điều kiện kinh doanh nhằm đưa các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động này đi vào nền nếp, đồng thời giúp cơ quan có thẩm quyền quản lý chặt chẽ hơn, hiệu quả hơn.

- Chưa có quy định về thanh sát nội địa dẫn đến cơ quan quản lý bị động khi đón tiếp các Đoàn thanh sát quốc tế đến kiểm chứng số liệu khai báo của

Việt Nam.

- Chưa có quy định để kiểm tra các tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất Bảng cấp trung gian, do đó không thể kiểm soát được đến “người sử dụng cuối cùng” (end-user).

- Thời gian qua, Công ước Cấm vũ khí hóa học có một số nội dung thay đổi như: Các tài liệu hướng dẫn kỹ thuật hoàn thiện khung pháp lý nội địa (Tài liệu hướng dẫn về khung chính sách thực hiện Công ước cấm vũ khí hóa học; Tài liệu hướng dẫn thực thi pháp luật quốc gia tuân thủ Công ước Cấm vũ khí hóa học). Một số hóa chất Bảng được bổ sung vào danh mục hóa chất Bảng 1. Tại Quyết định số C-24/DEC.4 và C-24/DEC.5 vào tháng 11 năm 2019, Hội nghị quốc gia thành viên lần thứ 24 của Công ước CWC quyết định bổ sung thêm 04 dòng hóa chất vào Danh mục hóa chất Bảng 1. Quyết định này có hiệu lực đối với các quốc gia thành viên kể từ ngày 07 tháng 6 năm 2020, theo đó, các quốc gia thành viên cần bổ sung các hoá chất này trong danh mục hóa chất cần quản lý tại các văn bản nội luật.

Với các lý do nêu trên, việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 38/2014/NĐ-CP là cần thiết nhằm khắc phục một số hạn chế, tồn tại cả về mặt pháp lý và thực tiễn, giúp công tác quản lý nhà nước về các hóa chất thuộc diện kiểm soát của Công ước Cấm vũ khí hóa học ngày càng hiệu quả, giúp Việt Nam tuân thủ và thực thi trách nhiệm của mình trong thực hiện Công ước Cấm vũ khí hóa học.

II. MỤC ĐÍCH VÀ QUAN ĐIỂM

1. Mục đích

- Nội luật hóa Công ước Cấm vũ khí hóa học, đảm bảo sự phù hợp giữa các quy định của Công ước với hệ thống pháp luật hiện hành tại Việt Nam; vừa đảm bảo phát triển kinh tế, xã hội, vừa đạt được mục tiêu đã cam kết;

- Thực thi đầy đủ trách nhiệm của Quốc gia thành viên mà Việt Nam đã cam kết khi ký và phê chuẩn Công ước Cấm vũ khí hóa học;

- Việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 38/2014/NĐ-CP nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện Nghị định số 38/2014/NĐ-CP hiện hành.

2. Quan điểm chỉ đạo

- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, đảm bảo độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của tổ quốc, lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân và hoạt động bình thường của nền kinh tế, chính trị, xã hội;

- Tiếp thu, kế thừa và đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về quản lý hóa chất;

- Nâng cao hiệu quả quản lý các hóa chất thuộc diện kiểm soát của Công ước Cấm vũ khí hóa học; tăng cường cơ chế phối hợp trong việc thực thi Công ước Cấm vũ khí hóa học giữa các bộ, ngành.

III. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Đánh giá tác động tổng thể của dự thảo Nghị định

Về cơ bản, các quy định về thực thi Công ước cấm vũ khí hóa học không thay đổi so với Nghị định 38/2014/NĐ-CP, một số nội dung hạn chế cần thay đổi do không còn phù hợp là các quy định có liên quan đến hệ thống pháp luật trong nước. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá khi dự thảo Nghị định được ban hành sẽ có những tác động về mặt pháp luật, kinh tế và xã hội như sau:

1.1. Tác động đối với hệ thống pháp luật hiện hành

- Dự thảo Nghị định sẽ đáp ứng yêu cầu tương thích, phù hợp với hệ thống văn bản pháp luật hiện hành về thực thi Công ước cấm vũ khí hóa học: Luật Hóa chất và các văn bản dưới Luật; các quy định về hải quan, các quy định về thanh tra, kiểm tra, đồng thời phù hợp với các Công ước cấm vũ khí hóa học mà Việt Nam có tham gia;

- Các quy định tại dự thảo Nghị định phù hợp với chủ trương về cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 59/NQ-CP của Chính phủ, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và tạo sự công bằng lợi ích giữa doanh nghiệp và người quản lý, đảm bảo sự phát triển cân bằng về kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng;

- Các điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất Bảng đã được rà soát, chỉnh sửa và bổ sung phù hợp với các văn bản pháp lý hiện hành liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016; Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020)

- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, khả thi, đầy đủ và hiệu quả của hệ thống pháp luật về quản lý hóa chất.

1.2. Tác động về mặt kinh tế - xã hội

- Các hoạt động về sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu, tàng trữ và sử dụng Hóa chất Bảng sẽ đi vào nền nếp, có sự quản lý nhà nước thống nhất từ trung ương tới địa phương;

- Tạo nên sự tự chủ cao, tự chịu trách nhiệm về thực hiện Công ước cấm vũ khí hóa học của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động này;

- Các hoạt động thực hiện Công ước cấm vũ khí hóa học sẽ được cơ quan quản lý nhà nước tiến hành kiểm tra định kỳ hàng năm nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân đảm bảo sự phát triển lành mạnh trong nước.

1.3. Tác động về mặt môi trường, an toàn phòng cháy chữa cháy

Dự thảo Nghị định quy định các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hóa chất Bảng phải đáp ứng các yêu cầu về điều kiện về môi trường (bao gồm cả xử lý các loại chất thải), phòng cháy chữa cháy đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, qua đó góp phần bảo vệ môi trường, sức khỏe nhân dân, đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ...

2. Đánh giá tác động cụ thể của một số quy định mới trong Dự thảo Nghị định

Báo cáo đánh giá tác động này lựa chọn một số quy định tại dự thảo Nghị định để dự báo những tác động về quản lý nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hóa chất Bảng, mặc dù theo Nghị định 38/2014/NĐ-CP các thủ tục hành chính và các quy định này đã được đánh giá.

2.1. Về sản xuất hóa chất Bảng, hóa chất DOC, DOC – PSF; Kinh doanh, chế biến, sử dụng, cất giữ hóa chất Bảng

- Các yêu cầu chung về quản lý hóa chất Bảng, hóa chất DOC, DOC PSF: Hóa chất Bảng, hóa chất DOC, DOC PSF là đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất và các văn bản hướng dẫn Luật. Do vậy, để các tổ chức, cá nhân dễ dàng trong việc tra cứu, thực hiện, dự thảo Nghị định bổ sung các yêu cầu chung về quản lý hóa chất theo hướng chiếu đến các quy định hiện hành có liên quan, bao gồm: Kế hoạch, Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất; Phân loại, ghi nhãn hóa chất; Phiếu kiểm soát mua bán hóa chất độc; Huấn luyện an toàn hóa chất; San chiết, đóng gói hóa chất Bảng; Cung cấp thông tin và lưu trữ các thông tin hóa chất; Vận chuyển hóa chất Bảng, hóa chất DOC, DOC-PSF.

Về bản chất, quy định này không gây tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân do đây là các yêu cầu chung mà tất cả các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động hóa chất đều phải thực hiện.

- Các điều kiện chung về sản xuất, kinh doanh hóa chất: Được quy định thống nhất như các điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế kinh doanh tại Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022). Điều này nhằm đảm bảo tính thống nhất của hệ thống văn bản pháp lý về quản lý hóa chất, và kế thừa các quy định trước đây đã quản lý hóa chất Bảng theo danh mục hóa chất hạn chế sản xuất kinh doanh (Nghị định 26/2011/NĐ-CP và Nghị định 108/2008/NĐ-CP về hướng dẫn thi hành Luật Hóa chất).

Thông qua điều kiện, cơ quan có thẩm quyền (Bộ Công Thương) sẽ chấp thuận cho được sản xuất, kinh doanh hóa chất Bảng. Mặc dù tính từ năm 1998 đến nay chưa có tổ chức, cá nhân nào tham gia đầu tư cơ sở sản xuất hóa chất Bảng, tuy nhiên việc quy định cụ thể các điều kiện về sản xuất tại dự thảo Nghị định sẽ là cơ sở pháp lý để các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động này đảm bảo sự phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành về quản lý hoạt động hóa chất.

Đối với hoạt động kinh doanh hóa chất Bảng, việc quy định điều kiện sẽ tạo hành lang pháp lý hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân đạt điều kiện được kinh doanh hợp pháp. Tránh việc các tổ chức, cá nhân không đáp ứng điều kiện về an toàn hóa chất, an ninh hóa chất, an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy... tham gia vào hoạt động kinh doanh, tạo sự cạnh tranh không lành mạnh với các tổ chức, cá nhân tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật; đồng thời gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan nhà nước. Thực tế cho thấy, qua hoạt động thanh kiểm tra, hiện nay do thiếu yêu cầu về điều kiện và quy định về cấp phép kinh doanh, đã phát hiện các doanh nghiệp với quy mô rất nhỏ cũng thực hiện kinh doanh hóa chất Bảng không đảm bảo về an toàn hóa chất. Đồng thời, do thiếu quy định về cấp phép kinh doanh nên hóa chất Bảng đang được kinh doanh tràn lan, thiếu kiểm soát, không đáp ứng được yêu cầu về kiểm soát theo các mục đích không bị cấm bởi Công ước. Do vậy, việc quy định điều kiện và giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng sẽ hài hòa được yêu cầu quản lý, nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân và đảm bảo cạnh tranh lành mạnh trong kinh doanh. Nhằm hạn chế tác động tiêu cực của thủ tục này, các quy định về miễn trừ và cấp phép qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Chính phủ cũng đã được bổ sung (chi tiết trình bày tài phần sau).

Bên cạnh đó, thẩm quyền cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất Bảng theo dự thảo Nghị định được giao trực tiếp cho Thường trực Cơ quan Quốc gia (Cục Hóa chất) cũng tạo điều kiện thuận lợi hơn về thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân có liên quan, không phải xin phép nhiều lần (qua Cục Hóa chất mới trình lên Bộ Công Thương, Thủ tướng). Việc quản lý các điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất Bảng cũng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được Cục Hóa chất (Bộ Công Thương) được giao trong Luật Hóa chất và phù hợp với nhiệm vụ của Cơ quan quốc gia (theo Quyết định số 76/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).

- Các điều kiện đặc thù cho hóa chất Bảng: Được quy định căn cứ trên các yêu cầu khai báo đối với từng cơ sở hóa chất theo các phần VI, VII, VIII của Phụ lục kiểm chứng. Nhóm điều kiện này mang tính chất đặc thù nhằm thể hiện rõ việc sản xuất, kinh doanh hóa chất Bảng theo đúng các mục đích không bị Công ước cấm với công suất và danh mục hóa chất được phép.

Các điều kiện đặc thù này là yêu cầu bắt buộc phải thực hiện theo Công ước, do đó các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh Hóa chất Bảng phải nghiêm túc tuân thủ.

- Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại và thu hồi Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất Bảng hoàn toàn tương tự như đối với hóa chất hạn chế sản xuất kinh doanh quy định tại Nghị định số 113/2017/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 82/2022/NĐ-CP) và được thực hiện qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Chính phủ theo đúng chỉ đạo về đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Việc tích hợp cấp phép qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Chính phủ sẽ rút ngắn thời gian, chi phí và tạo điều kiện tối đa cho tổ chức, cá nhân

tuân thủ quy định về thủ tục hành (chi tiết được trình bày tại Bảng chi phí tuân thủ thủ tục hành chính tại kèm theo).

- Bổ sung quy định miễn trừ giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng đối với Hóa chất Bảng 2 và Bảng 3 có nồng độ dưới 01% phù hợp với ngưỡng yêu cầu quản lý và khai báo của Công ước. Việc quy định trường hợp miễn trừ vừa đáp ứng được yêu cầu quản lý theo quy định của Công ước, đồng thời vẫn đảm bảo hạn chế tối đa thủ tục hành chính phát sinh.

Đây là một trong những tác động tích cực của dự thảo Nghị định. Chi phí tuân thủ đối với việc cấp giấy phép của các tổ chức, cá nhân được trình bày tại Bảng chi phí tuân thủ thủ tục hành chính tại kèm theo.

- Bổ sung quy định về đánh giá điều kiện thực tế và quy định về duy trì điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất Bảng: Quy định này nhằm đảm bảo việc thẩm tra và thẩm định hồ sơ cấp phép đúng thực tế của Cơ quan cấp phép, tránh các sai sót trong quá trình cấp phép khi chỉ căn cứ khai báo của doanh nghiệp theo hồ sơ đăng ký và đảm bảo các tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép cần duy trì đáp ứng đầy đủ các điều kiện về sản xuất, kinh doanh theo chủ trương tăng cường hậu kiểm trong hoạt động quản lý nhà nước.

2.3. Về xuất khẩu, nhập khẩu hoá chất Bảng:

- Về cơ bản, các quy định cấp giấy phép xuất nhập khẩu hóa chất Bảng được giữ nguyên như Nghị định số 38/2014/NĐ-CP.

- Thống nhất quy trình cấp, cấp lại cấp điều chỉnh giấy phép xuất nhập khẩu hoá chất Bảng theo quy trình cấp, cấp lại cấp điều chỉnh giấy phép xuất nhập khẩu hoá chất nói chung tại Nghị định số 113/2017/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 82/2022/NĐ-CP để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tuân thủ.

- Nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính và tạo điều kiện thông thoáng cho hoạt động xuất nhập khẩu: hóa chất Bảng đã được cấp Giấy phép xuất nhập khẩu sẽ không phải khai báo nhập khẩu hóa chất và việc cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng sẽ được thực hiện thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia. Đây là tác động tích cực của dự thảo của Nghị định, loại bỏ các thủ tục hành chính trùng lặp (cấp phép và khai báo hóa chất), tạo điều kiện và giảm chi phí tối đa cho tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục hành chính thông qua hệ thống điện tử.

- Bổ sung quy định miễn trừ giấy phép nhập khẩu hóa chất Bảng đối với Hóa chất Bảng 2 và Bảng 3 có nồng độ dưới 01% phù hợp với ngưỡng yêu cầu quản lý và khai báo của Công ước. Việc quy định trường hợp miễn trừ vừa đáp ứng được yêu cầu quản lý theo quy định của Công ước, đồng thời vẫn đảm bảo hạn chế tối đa thủ tục hành chính phát. Đây là tác động tích cực của dự thảo Nghị định, giúp giảm thời gian, công sức, chi phí của các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Quy định các thủ tục hành chính cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng được thực hiện thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia với thành phần hồ sơ đơn giản, tích hợp các nguồn thông tin cấp phép trên Hệ thống Cổng thông tin một cửa quốc gia với Hệ thống khai báo điện tử Hải quan để hệ thống tự động cập nhật, chỉ dẫn, cảnh báo thông tin khi doanh nghiệp khai báo tên hóa chất tại Bảng 1, 2, 3 Nghị định số 38/2014/NĐ-CP, giảm tải thao tác và thời gian kiểm tra thông tin qua Hệ thống Cổng thông tin một cửa quốc gia trong trường hợp hệ thống gặp sự cố hoặc lỗi mạng không thể tra cứu, tạo điều kiện thông thoáng cho hoạt động xuất nhập khẩu.

2.4. Về quản lý hóa chất DOC, DOC-PSF:

Dự thảo Nghị định bãi bỏ các quy định về điều kiện sản xuất và cấp Giấy phép sản xuất hóa chất DOC, DOC-PSF do Công ước không quy định các nội dung này. Các cơ sở sản xuất hóa chất DOC, DOC-PSF cần đáp ứng các quy định quản lý đối với dự án sản xuất, kinh doanh hóa chất nói chung quy định tại Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số .

Việc loại bỏ điều kiện sản xuất và cấp Giấy phép sản xuất hóa chất DOC, DOC-PSF được thực hiện theo đúng chủ trương giảm điều kiện đầu tư kinh doanh của Chính phủ, là tác động tích cực của dự thảo Nghị định.

2.5. Khai báo hóa chất Bảng, hóa chất DOC, DOC PSF

- Dự thảo Nghị định kế thừa các quy định về khai báo đối với cơ sở hoá chất Bảng 1, 2, 3, hóa chất DOC, DOC-PSF quy định tại Nghị định số 38/2014/NĐ-CP trên cơ sở đã tuân thủ các quy định của Công ước Cấm vũ khí hoá học về trách nhiệm khai báo của quốc gia thành viên. Do là quy định kế thừa nên không phát sinh các tác động so với hiện tại.

- Sửa đổi, bổ sung quy định thống nhất thời gian nộp báo cáo hàng năm của các tổ chức, cá nhân là ngày 15 tháng 02 cho khai báo về các hoạt động có trong năm trước và các hoạt động dự kiến cho năm tiếp theo (tính đến hết 31 tháng 12 năm đó) phù hợp với thời hạn khai báo tại Nghị định số 82/2022/NĐ-CP để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong công tác khai báo.

- Sửa đổi, bổ sung hoạt động khai báo, báo cáo liên quan đến hóa chất Bảng, hóa chất DOC, DOC - PSF theo vòng đời (xuất nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh, sử dụng, vận chuyển, tàng trữ...) được thực hiện theo hình thức điện tử thông qua Cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong công tác khai báo.

2.6. Các quy định về thanh sát

Dự thảo Nghị định kế thừa các quy định về thanh sát cơ sở hóa chất tại Nghị định số 38/2014/NĐ-CP do đã đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Công ước Cấm vũ khí hoá học. Dự thảo Nghị định bổ sung thêm một Điều về

“Thanh sát nội địa” với trình tự tương tự như thanh sát quốc tế nhưng do Cơ quan đầu mối quốc gia Việt Nam thực hiện. Quy định này nhằm mục đích chuẩn bị tốt hơn cho việc đón tiếp đoàn thanh sát quốc tế; đồng thời tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước và trách nhiệm tuân thủ các quy định pháp luật của các tổ chức, cá nhân.

Quy định về thanh sát nội địa là nhằm tăng cường tính tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân là đối tượng chịu thanh sát quốc tế của Tổ chức Công ước. Thông qua thanh sát nội địa, các tổ chức, cá nhân này sẽ được tuyên truyền, phổ biến về các quy định của Công ước, đồng thời được tập huấn, làm quen đối với trình tự, thủ tục đón tiếp Đoàn Thanh sát quốc tế. Trong trường hợp phát hiện các thiếu sót, thông qua thanh sát nội địa, các tổ chức, cá nhân có liên quan sẽ có cơ hội hoàn thiện, bổ sung trước khi chính thức đón đoàn thanh sát quốc tế. Quy định này cũng góp phần tăng cường vai trò, trách nhiệm của Cơ quan đầu mối quốc gia trong kiểm soát tuân thủ các quy định của Công ước tại Việt Nam.

2.7. Về trách nhiệm quản lý nhà nước về hóa chất Bảng, hóa chất DOC; DOC – PSF

Việc phân công trách nhiệm quản lý nhà nước tại dự thảo Nghị định tiếp tục kế thừa các quy định của Nghị định số 38/2014/NĐ-CP:

- + Chính phủ thống nhất quản lý việc thực hiện Công ước Cấm vũ khí hóa học trong phạm vi cả nước. Để tham mưu, tư vấn cho Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, Cơ quan Quốc gia được thành lập, trong đó Bộ Công Thương được giao là thường trực.

- + Trách nhiệm của các Bộ, ngành khác cơ bản được giữ nguyên như Nghị định 38/2014/NĐ-CP. Một số nội dung được bổ sung như sau: Bộ Quốc phòng được giao thêm trách nhiệm quản lý vũ khí, thiết bị liên quan đến vũ khí hóa học. Bộ Công an được giao thêm trách nhiệm quản lý chất chống bạo loạn. Bộ Thông tin và Truyền thông được giao nhiệm vụ liên quan đến chấp thuận tần số của các thiết bị theo quy định tại Phụ lục kiểm chứng Công ước. Các nhiệm vụ bổ sung này là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao của các Bộ, ngành có liên quan.

- + Dự thảo Nghị định bổ sung quy định trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan khác thuộc Chính phủ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương trong việc thực thi Công ước căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Lý do là các cơ sở Hóa chất Bảng, hóa chất DOC, DOC PSF nằm rải rác trên phạm vi toàn quốc, do đó, cần sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền địa phương và trung ương trong công tác quản lý, đặc biệt là đối với các hoạt động liên quan đến thanh sát nội địa và thanh sát quốc tế.

Các quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước đối với hóa chất Bảng, hóa chất DOC; DOC – PSF được bổ sung theo hướng tăng cường tính hiệu lực, hiệu

quả của công tác quản lý, tăng cường phối hợp và trách nhiệm giữa cơ quan Trung ương và địa phương.

2.8. Về các thủ tục hành chính

- So với Nghị định số 38/2014/NĐ-CP, dự thảo Nghị định đã có bước tiến bộ hơn về thủ tục hành chính, đảm bảo thực hiện chủ trương của Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính như sau:

- + Bãi bỏ thủ tục cấp giấy phép sản xuất hóa chất DOC, DOC- PSF;
- + Đưa ra quy định miễn trừ đối với giấy phép xuất, nhập khẩu Hóa chất Bảng.

- Bên cạnh đó, dự thảo Nghị định quy định lại về thủ tục cấp giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng (đã được quy định tại Nghị định số 26/2011/NĐ-CP và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP về hướng dẫn thi hành Luật Hóa chất). Quy định này là cần thiết nhằm hài hòa được yêu cầu quản lý, nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân và đảm bảo cạnh tranh lành mạnh trong kinh doanh. Để hạn chế tác động tiêu cực của thủ tục hành chính này, các dự thảo Nghị định quy định về điều kiện miễn trừ và cấp phép qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Chính phủ. Tác động của thủ tục hành chính, vì vậy, là hài hòa so với những lợi ích về mặt đảm bảo an toàn, an ninh trong kiểm soát hoạt động kinh doanh do thủ tục mang lại.

2.9. Tác động của dự thảo Nghị định đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động hóa chất bảng, hóa chất DOC, DOC-PSF

Như đã nêu trên, hiện có khoảng còn 09 cơ sở sản xuất hóa chất DOC, DOC PSF; khoảng 20 - 30 doanh nghiệp tham gia hoạt động kinh doanh hóa chất Bảng; 100 – 200 doanh nghiệp xuất nhập khẩu hóa chất Bảng. Không có doanh nghiệp tham gia đầu tư cơ sở hóa chất.

Khi dự thảo Nghị định ra đời thì các tổ chức, cá nhân này được giảm tải nhiều về thủ tục hành chính so với quy định hiện hành về các hành vi bị cấm, giấy phép sản xuất hóa chất DOC, DOC PSF, giấy phép xuất nhập khẩu hóa chất bảng. Các doanh nghiệp kinh doanh hóa chất Bảng sẽ được đảm bảo việc cạnh tranh lành mạnh với các tổ chức, cá nhân không đáp ứng được điều kiện thông qua thủ tục cấp giấy phép kinh doanh.

Ngoài ra, việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân sẽ được nâng cao hơn thông qua các quy định về kiểm tra, thanh tra, thanh sát, báo cáo.

III. KẾT LUẬN

Dự thảo Nghị định được ban hành sẽ khắc phục được những hạn chế như đã nêu phần đầu của báo cáo và sẽ phù hợp với hệ thống văn bản pháp luật về hóa chất, đảm bảo sự tuân thủ Công ước cấm vũ khí hóa học mà Việt Nam đã cam kết./.